

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (LẦN 1)
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 231_71ACCT30112

Tên học phần: Kế toán đầu tư và huy động vốn

Mã nhóm lớp học phần: 01

Thời gian làm bài (phút): 60 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

SV được tham khảo tài liệu: Có (**Chỉ sử dụng Tài liệu giấy**) Không

Cách thức nộp bài phần tự luận: Sinh viên gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 ĐIỂM): (15 câu x 0,4 điểm/câu)

Câu 01: Ngày 01/08/N, công ty phát hành 1.000 tờ trái phiếu để vay vốn dùng riêng cho hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản công trình nhà xưởng, chi phí đi vay đủ điều kiện vốn hóa. Kế toán ghi nhận chi phí phát hành trái phiếu này vào bên tài khoản

A. Nợ / 2412

B. Nợ / 34311

C. Nợ / 635

D. Có / 2412

ANSWER: A

Câu 02:

Ngày 01/12/N, công ty quyết định lấy lại tòa nhà A đang cho công ty M thuê hoạt động để làm văn phòng đại diện của công ty. Biết rằng tòa nhà này có nguyên giá là 3.500.000.000đ (trong đó quyền sử dụng đất là 2.000.000.000đ), khấu hao đến thời điểm chuyển là 450.000.000. Kế toán ghi nhận nghiệp vụ ngày 01/12/N như thế nào:

A. Nợ TK 211 1.500.000.000 Nợ TK 213 2.000.000.000 Có TK 217 3.500.000.000 Và Nợ TK 2147 450.000.000 Có TK 2141 450.000.000	B. Nợ TK 211 3.500.000.000 Có TK 217 3.500.000.000 Và Nợ TK 2147 450.000.000 Có TK 2141 450.000.000
C. Nợ TK 217 3.500.000.000 Có TK 211 1.500.000.000 Có TK 213 2.000.000.000 Và Nợ TK 2141 450.000.000 Có TK 2147 450.000.000	D. Nợ TK 217 3.500.000.000 Có TK 213 1.500.000.000 Có TK 211 2.000.000.000 Và Nợ TK 2141 450.000.000 Có TK 2147 450.000.000

ANSWER: A

Câu 03: Công ty A mua 700.000 cổ phiếu công ty H với giá mua 25.000đ/cp, mệnh giá 10.000đ/cp, chi phí giao dịch 3% trên giá mua, tất cả thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Sau khi hoàn tất giao dịch tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty A trong công ty H là 15% và công ty A không có ảnh hưởng đáng kể đối với công ty H. Kế toán công ty A ghi nhận khoản đầu tư này vào:

A. TK 228

B. TK 1211

C. TK 222

D. TK 221

ANSWER: A

Câu 04: Ngày 01/01/N, công ty chuyển khoản tiền gửi ngân hàng mua 1.000 tờ kỳ phiếu ngân hàng X mục đích nắm giữ đến ngày đáo hạn, kỳ hạn 24 tháng, giá mua 1.750.000đ/tờ,

mệnh giá 1.200.000đ/tờ, lãi suất 6%/năm trả hết 1 lần ngay khi mua. Kế toán ghi nhận bút toán ngày 01/01/N như thế nào, biết rằng kỳ kế toán là năm.

A. Nợ TK 1281 1.750.000.000 Có TK 3387 144.000.000 Có TK 112 1.606.000.000	B. Nợ TK 1281 144.000.000 Có TK 3387 144.000.000
C. Nợ TK 1281 1.750.000.000 Có TK 3387 210.000.000 Có TK 112 1.540.000.000	D. Nợ TK 138 210.000.000 Có TK 515 210.000.000

ANSWER: A

Câu 05: Ngày 01/06/N, công ty nhận một thiết bị sử dụng tại phân xưởng theo hình thức thuê hoạt động trong vòng 1 năm. Nguyên giá thiết bị là 400.000.000đ, tiền thuê tháng đầu tiên ngay khi nhận thiết bị trả bằng chuyển khoản là 5.000.000đ/tháng. Ngày 01/06/N, kế toán công ty xử lý tình huống này như sau:

- A. Ghi tăng chi phí phân xưởng và giảm tiền gửi ngân hàng
- B. Ghi tăng tài sản và tăng nợ gốc thuê tài chính
- C. Ghi tăng tài sản và tiến hành trích khấu hao
- D. Không ghi sổ nhật ký

ANSWER: A

Câu 06: Ngày 01/03/N, công ty phát hành 90.000 cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông, mệnh giá 10.000đ/cp, giá phát hành 12.000đ/cp. Kế toán ghi nhận nghiệp vụ ngày 01/03/N như thế nào?

A. Nợ TK 421 1.080.000.000 Có TK 4112 180.000.000 Có TK 41111 900.000.000	B. Nợ TK 112 1.080.000.000 Có TK 4112 180.000.000 Có TK 41111 900.000.000
C. Nợ TK 421 1.080.000.000 Có TK 419 1.080.000.000	D. Nợ TK 112 900.000.000 Nợ TK 4112 180.000.000 Có TK 41111 1.080.000.000

ANSWER: A

ANSWER: A

Câu 10: Hãy chọn câu phát biểu đúng:

- A.** Bất động sản đầu tư chờ tăng giá thì không trích khấu hao, chỉ ghi nhận tổn thất
- B.** Bất động sản đầu tư là những bất động sản xây để bán trong kỳ hoạt động kinh doanh thông thường
- C.** Trường hợp trước khi bán Bất động sản đầu tư mà cần sửa chữa, kế toán phải chuyển Bất động sản đầu tư sang hàng hóa Bất động sản (TK 1567). Chi phí sửa chữa tập hợp vào 1567, sau khi hoàn thành kết chuyển sang TK632
- D.** Chi phí phát sinh trong quá trình cho thuê Bất động sản như chi phí khấu hao, sửa chữa,... được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp

ANSWER: A

Câu 11: Công ty B có 20.000 cổ phiếu thường đang lưu hành vào ngày 01/01/N. Trong năm N có các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến cổ phiếu thường như sau:

- Ngày 1/4 Mua lại 2.000 cổ phiếu mà công ty đã phát hành.
- Ngày 1/11 Bán 1.800 cổ phiếu mà công ty đã mua lại ngày 1/4.

Đến 31/12/N, Số cổ phiếu bình quân lưu hành trong kỳ dùng để tính Lãi cơ bản trên cổ phiếu:

- A. 18.800
- B. 19.800
- C. 20.200
- D. 18.200

ANSWER: A

Câu 12: Khi công ty chuyển tiền gửi thanh toán không kỳ hạn tại ngân hàng HSBC sang tiền gửi có kỳ hạn 4 tháng cũng tại ngân hàng này, kế toán ghi nhận khoản tiền gửi có kỳ hạn này vào bên Nợ:

- A.** Tài khoản 1281
- B.** Tài khoản 1211
- C.** Tài khoản 222
- D.** Tài khoản 221

ANSWER: A

Câu 13: Doanh nghiệp có 1 sổ tiết kiệm trị giá 200 triệu đ ở ngân hàng, kỳ hạn 6 tháng, lãi suất 6%/năm. Khi đáo hạn, doanh nghiệp nhận lãi và gốc bằng chuyển khoản, kế toán doanh nghiệp ghi:

A. Nợ TK112	206.000.000	B. Nợ TK112	212.000.000
Có TK128	200.000.000	Có TK128	200.000.000
Có TK 515	6.000.000	Có TK 515	12.000.000

C. Nợ TK112	206.000.000	D. Nợ TK112	206.000.000
Có TK121	200.000.000	Có TK121	200.000.000
Có TK 515	6.000.000	Có TK 3387	6.000.000

ANSWER: A

Câu 14: Mua trái phiếu kỳ hạn 5 năm, lãnh lãi khi đáo hạn, đã có hiệu lực 3 năm, mệnh giá 10 triệu đ, lãi suất 10%/năm, giá mua 14 triệu đ. Lãi dồn tích là:

- A. 3 triệu đồng
- B. 4 triệu đồng
- C. 2 triệu đồng
- D. 5 triệu đồng

ANSWER: A

Câu 15: Khi công ty chi 90 triệu đ tiền môi giới để bán 1 tòa nhà (tòa nhà này được ghi nhận là bất động sản đầu tư của công ty), kế toán ghi nhận chi phí môi giới vào:

- A. Tài khoản 632
- B. Tài khoản 811
- C. Tài khoản 211
- D. Tài khoản 217

ANSWER: A

PHÂN TỰ LUẬN (4,0 ĐIỂM)

Công ty ABC chuyên sản xuất, kinh doanh đồ mỹ nghệ, kỳ kế toán là năm, kế toán thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Số dư đầu tháng 01 năm 2022 như sau:

I. SỐ DƯ ĐẦU NĂM:

TK 1211 (A): 127.000.000 (9.000 cổ phiếu thường công ty A, mệnh giá 10.000 đ/CP)

TK 217 : 1.200.000.000đ: là căn hộ cho thuê. Thời gian khấu hao 25 năm.

TK 2147 : 600.000.000 đ: khấu hao căn hộ cho thuê

TK 4111 : 4.900.000.000 đ (490.000 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đ/cp)

TK 4112 (dư Nợ): 150.000.000 đ

TK 419 : 235.000.000 đ (7.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đ/cp)

Các tài khoản khác có số dư hợp lý

II. TRONG NĂM TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NHƯ SAU:

1. Ngày 2/1 chi tiền gửi ngân hàng mua lại 90 trái phiếu của công ty B nhằm mục đích mua đi bán lại kiếm lời, mệnh giá 1 triệu đ/trái phiếu, giá mua 99 triệu đ, lãi suất 8%/năm. Lãi lãnh cuối mỗi năm. **(0.75đ)**
2. Ngày 1/4, hết hạn hợp đồng cho thuê căn hộ, công ty quyết định bán luôn căn hộ đó cho người thuê với giá bán chưa thuế 2 tỷ đồng, VAT 10%. Người mua đặt cọc trước 200 triệu đồng bằng tiền mặt để 2 bên mua –bán chuẩn bị làm hồ sơ nhượng bán. **(0.75đ)**
3. Ngày 6/6 nhận cổ tức từ công ty A bằng chuyển khoản theo tỷ lệ 2% mệnh giá. **(0.75đ)**
4. Ngày 27/9, công ty mua lại 1.000 cổ phiếu do công ty phát hành với giá 39.000đ/cp để hủy ngay (cổ phiếu này có mệnh giá là 10.000đ/cp). Công ty đã thanh toán bằng chuyển khoản cho người bán. **(1đ)**
5. Ngày 29/12, bán toàn bộ cổ phiếu công ty A, giá bán 15.000đ/ cổ phiếu, đã thu bằng chuyển khoản. **(0.75đ)**

Yêu cầu: Hãy ghi sổ nhật ký các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại công ty ABC trong năm 2022.

Lưu ý: Sinh viên phải trình bày, giải thích cách tính toán khi định khoản, trường hợp không giải thích sinh viên đạt 50% số điểm theo yêu cầu

Đáp án (4,0 điểm)

1. Ngày 2/1 chi tiền gửi ngân hàng mua lại 90 trái phiếu của công ty B nhằm mục đích mua đi bán lại kiếm lời, mệnh giá 1 triệu đ/trái phiếu, giá mua 99 triệu đ, lãi suất 8%/năm. Lãi lãnh cuối mỗi năm. **(0.75đ)**

Mục đích mua bán kiếm lời

Nợ TK 1212 99.000.000

Có TK 112 99.000.000 (0.75đ)

2. Ngày 1/4, hết hạn hợp đồng cho thuê căn hộ, công ty quyết định bán luôn căn hộ đó cho người thuê với giá bán chưa thuế 2 tỷ đồng, VAT 10%. Người mua đặt cọc trước 200 triệu đồng bằng tiền mặt để 2 bên mua –bán chuẩn bị làm hồ sơ nhượng bán. **(0.75đ)**

Chỉ mới quyết định bán và nhận tiền cọc, chưa ghi nhận doanh thu

Nợ TK 111 200.000.000

Có TK 131/344 200.000.000 (0.75đ)

3. Ngày 6/6 nhận cổ tức từ công ty A bằng chuyển khoản theo tỷ lệ 2% mệnh giá. **(0.75đ)**

Giữ 9000 cổ phiếu tại A, với mệnh giá 10.000đ/cp, vậy cổ tức:

Nợ TK 112 1.800.000 (9.000cp*10.000đ/cp*2%)

Có TK 515 1.800.000 (0.75đ)

4. Ngày 27/9, công ty mua lại 1.000 cổ phiếu do công ty phát hành với giá 39.000đ/cp để hủy ngay (cổ phiếu này có mệnh giá là 10.000đ/cp). Công ty đã thanh toán bằng chuyển khoản cho người bán. **(1đ)**

Mua lại để hủy ngay:

Nợ TK 4111 10.000.000 (1.000cp*10.000đ/cp)

Nợ TK 4112 29.000.000 (39.000.000-10.000.000)

Có TK 112 39.000.000 (1.000cp*39.000đ/cp) (1đ)

5. Ngày 29/12, bán toàn bộ cổ phiếu công ty A, giá bán 15.000đ/ cổ phiếu, đã thu bằng chuyển khoản **(0.75đ)**

Nợ TK 112 135.000.000 (9.000cp*15.000đ/cp)

Có TK 1211 127.000.000

Có TK 515 8.000.000 (0.75đ)

Ngày biên soạn: 10/11/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Thị Phước

Ngày kiểm duyệt:

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Nguyễn Thị Thu Vân